

PHÒNG GD - ĐT TRƯỜNG TIỂU HỌC Lớp: 4 ... Họ và tên:	ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ I LỚP 4 - NĂM HỌC MÔN: TOÁN Thời gian làm bài: 40 phút Đề số
--	--

Phần 1. Trắc nghiệm (3,5 điểm)

Câu 1. Giá trị của chữ số 5 trong số 521 436 là:

- A. 5 B. 500 C. 5 000 D. 500 000

Câu 2. Năm 2023 thuộc thế kỉ thứ mấy?

- A. X B. XX C. XXI D. XIX

Câu 3. Đơn vị đo thích hợp để điền vào chỗ trống “58 yến = 580” là:

- A. hg B. kg C. tạ D. tấn

Câu 4. Chú Ba có hai tấm pin mặt trời hình vuông cạnh 1 m. Chú đã ghép hai tấm pin đó thành một tấm pin hình chữ nhật có chiều dài 2 m. Diện tích của tấm pin hình chữ nhật đó là:

- A. 200 m² B. 200 dm² C. 200 cm² D. 200 mm²

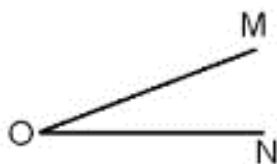
Câu 5. Giá trị của biểu thức $a + b - 135$ với $a = 539$ và $b = 243$ là:

- A. 647 B. 547 C. 161 D. 917

Câu 6. Góc tạo bởi hai kim đồng hồ khi đồng hồ chỉ 3 giờ là:

- A. 60° B. 90° C. 120° D. 180°

Câu 7. Góc đỉnh O; cạnh OM, ON trong hình vẽ dưới đây là góc gì?



- A. góc vuông B. góc bẹt C. góc nhọn D. góc tù

Phần 2. Tự luận (6,5 điểm)

Câu 8. Tính nhẩm

a) $45 \text{ tấn} - 18 \text{ tấn} = \dots\dots\dots$

b) $17 \text{ tạ} + 36 \text{ tạ} = \dots\dots\dots$

c) $20 \text{ yên} \times 5 = \dots\dots\dots$

d) $125 \text{ kg} : 5 = \dots\dots\dots$

Câu 9. Đúng ghi Đ, sai ghi S.

a) $92\,881\,992 < 92\,751\,000$

☐

b) Làm tròn số 5 029 075 đến hàng nghìn, ta được số 5 209 000

☐

c) $3 \text{ dm}^2 = 30 \text{ cm}^2$

☐

d) $2 \text{ phút } 11 \text{ giây} = 131 \text{ giây}$

☐

Câu 10. Tính giá trị biểu thức

a) $(m - 3) \times 9$ với $m = 8$

.....
.....
.....

b) $c + m \times n$ với $c = 2\,060$, $m = 305$ và $n = 4$

.....
.....
.....

Câu 11. Một thùng nước mắm có 120 l. Lần đầu bán được 25 l nước mắm, lần thứ hai bán được gấp đôi số lít nước mắm ở lần đầu, lần thứ ba bán được 35 l nước mắm. Hỏi trong thùng còn lại bao nhiêu lít nước mắm?

Bài giải

.....

.....

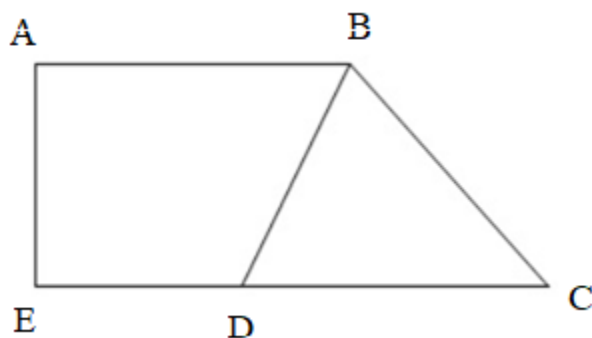
.....

.....

.....

.....

Câu 12. Quan sát hình và trả lời câu hỏi



Trong hình vẽ trên có:

a) Máy góc vuông?

.....

b) Máy góc nhọn?

.....

c) Máy góc tù?

.....

d) Máy góc bẹt?

.....

Câu 13. Tính bằng cách thuận tiện nhất.

$$11 + 22 + 33 + 44 + 55 + 66 + 77 + 88 + 99$$

.....

.....

.....

.....

.....